

PHILIPS

Màn hình chơi game
Full HD

Fast IPS Gaming
monitor

Evnia 3000

27" (68,5 cm)

1920 x 1080 (Full HD)

27M2N3200FQ



Nâng cao trải nghiệm chơi game của bạn

Màn hình Fast IPS 27 inch mang đến hình ảnh Full HD sắc nét để chơi game. Với tốc độ làm mới 200Hz và Smart MBR 0,3ms, bạn có thể mong đợi hình ảnh rõ nét và trải nghiệm chơi game toàn diện chất lượng cao.

Các tính năng được thiết kế theo nhu cầu của người chơi game

- Stark ShadowBoost: để tăng cường khả năng hiển thị trong các cảnh tối
- Evnia Precision Center: Tối đa hóa trải nghiệm chơi game của bạn
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- Chế độ LowBlue và Không nhấp nháy hình bảo vệ đôi mắt của bạn
- Smart Crosshair: để ngắm bắn tốt hơn và vui hơn

Được chế tạo cho những phim hành động nhanh

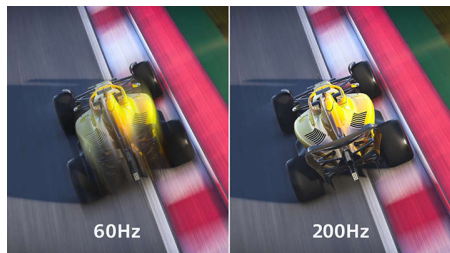
- Tốc độ làm mới 200Hz cho hình ảnh rõ ràng và sắc nét.
- Tốc độ cực nhanh 0,3 ms cho hình ảnh sắc nét và chơi game mượt mà
- Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian trễ tín hiệu giữa thiết bị và màn hình

Hình ảnh sống động

- Màn hình Full HD 16:9 cho hình ảnh chi tiết sinh động
- Dải tương phản động mở rộng (HDR) cho hình ảnh sống động như thật
- SmartContrast cho chi tiết đen sẫm

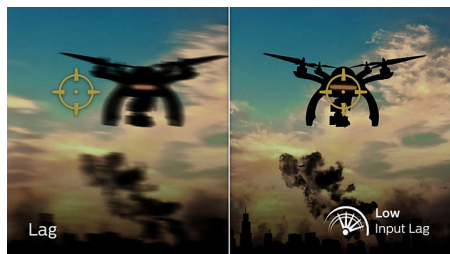
Những nét chính

Tốc độ chơi game 200Hz



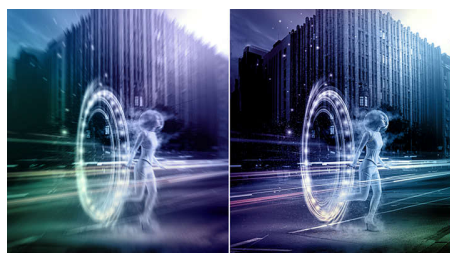
Chơi tới 200 khung hình/giây với tính năng này. Ở tốc độ như vậy, bạn sẽ có thể thấy hình ảnh không bị trễ và thấy đối thủ của bạn rõ hơn. Ngoài ra, hình ảnh sẽ sắc nét hơn, giúp bạn có lợi thế khi chơi các trò chơi đòi hỏi thời gian phản ứng nhanh.

Độ trễ đầu vào thấp



Độ trễ đầu vào là độ trễ xảy ra giữa thời điểm thiết bị kết nối bắt đầu gửi khung hình lên màn hình và thời điểm màn hình thực sự hiển thị khung hình đó. Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian chậm trễ giữa nhập lệnh từ thiết bị của bạn đến màn hình, cải thiện đáng kể hiệu quả khi chơi các game thi đấu tốc độ cao.

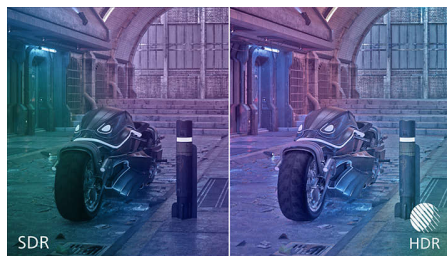
Thời gian phản hồi nhanh MBR thông minh 0,3 ms



Màn hình Philips với thời gian phản hồi MBR thông minh 0,3 ms giúp loại bỏ một cách hiệu quả hiện tượng nhòe và mờ chuyển động, mang

lại hình ảnh sắc nét và chính xác để nâng cao trải nghiệm chơi game. Các pha hành động chuyển động nhanh và chuyển cảnh kịch tính sẽ được thể hiện một cách mượt mà. Đây chính là sự lựa chọn hoàn hảo để chơi game cảm giác mạnh và game thi đấu tốc độ cao.

Dải tương phản động mở rộng (HDR)



Dải tương phản động mở rộng cung cấp trải nghiệm hình ảnh khác đáng kể. Với độ sáng đáng kinh ngạc, độ tương phản vô song và màu sắc quyến rũ, hình ảnh hiện lên sống động với độ sáng lớn hơn nhiều trong khi vẫn thể hiện được các màu tối sâu hơn, đa sắc thái hơn. Công nghệ này mang đến một bảng màu mới phong phú hơn chưa từng có trên TV, cho bạn một trải nghiệm hình ảnh thu hút mọi giác quan và truyền cảm xúc.

Màn hình Full HD 16:9



Chất lượng hình ảnh là vấn đề khiến bạn quan tâm. Tuy các màn hình thông thường cũng có chất lượng hình ảnh tốt nhưng bạn vẫn muốn có hình ảnh tốt hơn. Màn hình này được trang bị độ phân giải Full HD 1920 x 1080 nâng cao, cho những chi tiết sinh động đi cùng với độ sáng cao, độ tương phản đến không thể tin nổi và màu sắc trung thực cho hình ảnh sống động như ngoài đời thực.

SmartContrast



SmartContrast là công nghệ của Philips phân tích nội dung bạn đang hiển thị, tự động điều chỉnh màu và điều khiển cường độ ánh sáng nền để có được video và hình ảnh số tốt nhất, hoặc khi chơi trò chơi hiển thị những màu tối màu. Khi chế độ Tiết kiệm được chọn, độ phân giải được điều chỉnh và ánh sáng nền được tinh chỉnh để hiển thị vừa phải cho những ứng dụng văn phòng hàng ngày và tiêu thụ năng lượng ít hơn.

Chế độ LowBlue & Không nhấp nháy hình



Chế độ LowBlue và Công nghệ không nhấp nháy hình của chúng tôi đã được phát triển để giảm căng thẳng và mệt mỏi cho mắt thường do việc nhìn vào màn hình trong nhiều giờ liền.



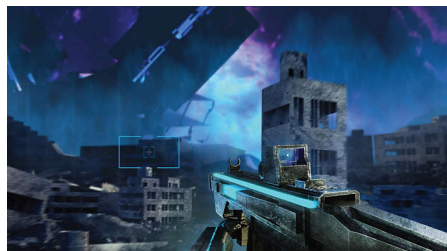
Những nét chính

Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sẫm màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Smart Crosshair



Màu của Tâm ngắm được cài đặt theo mặc định. Khi tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) được bật, màu sẽ thay đổi thành màu bổ sung cho màu nền. Tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) nâng cao độ chính xác của việc ngắm bắn để bạn có thể phát hiện kẻ thù dễ dàng hơn.

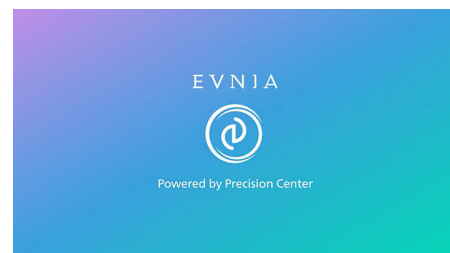
Stark ShadowBoost



Tính năng này tăng cường các cảnh tối mà không làm sáng quá mức các vùng sáng. Tính năng Stark Shadowboost có ba mức có thể lựa

chọn, cung cấp hình ảnh có kết cấu với độ bão hòa màu tốt hơn với độ tương phản cao hơn để bạn có thể nhìn rõ hơn trong cả môi trường sáng và tối. Ngoài ra, tính năng này giúp bạn tinh chỉnh tầm nhìn để kẻ thù bị lộ diện nhanh hơn khi chơi game.

Evnia Precision Center



Evnia Precision Center là phần mềm để sử dụng được thiết kế để tối ưu hóa và cá nhân hóa màn hình Evnia. Cho dù bạn là game thủ bình thường hay chuyên nghiệp, phần mềm này cung cấp nhiều tùy chọn tùy chỉnh để phù hợp với phong cách chơi game độc đáo của bạn. Với các điều khiển trực quan và điều hướng liền mạch, Evnia Precision Center cung cấp cho bạn toàn quyền kiểm soát, cung cấp mọi thứ bạn cần để nâng tầm chơi game của bạn lên một tầm cao mới—ngay trong tầm tay bạn.

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 27 inch / 68,5 cm
Tỉ lệ kích thước: 16:9
Loại bảng LCD: Công nghệ IPS
Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,3114 x 0,3114mm
Độ sáng: 300 cd/m²
Số màu màn hình: 16,7 triệu
Gam màu (diễn hình): Adobe RGB 89%; DCI-P3:94%, sRGB: 120%, NTSC 100%,*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1000:1
SmartContrast: Mega Infinity DCR
Thời gian phản hồi (thông thường): 1 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
Nâng cao hình ảnh: SmartImage game
Độ phân giải tối đa: 1920x1080 @ 200Hz (HDMI/DP)
Khung xem hiệu quả: 597,888 (Ngang) x 336,312 (Dọc) mm
Tần số quét: 30K-230K Hz (Ngang)/ 48-200 Hz (Dọc)
sRGB
Không bị nháy
Mật độ điểm ảnh: 82 PPI
Chế độ LowBlue
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 25%, 3H
Độ trễ đầu vào thấp
HDR: Hỗ trợ HDR 10
Smart MBR: 0,3ms*
Stark Shadow Boost
Smart Crosshair
Shadow Boost

Khả năng kết nối

Đầu vào tín hiệu: 1 cổng HDMI 2.0, 1 cổng DisplayPort 1.4
Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ
Âm thanh (Vào/Ra): Cổng ra tai nghe
HDCP: HDCP 1.4 (HDMI / DP), HDCP 2.2 (HDMI / DP)

Tiện lợi

Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS, sRGB, Windows 11 / 10
Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn, Menu/OK, Đầu vào/Lên, Cài đặt game/Xuống, SmartImage game/Quay lại
Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng

Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Trung truyền thống, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm), Chế độ LowBlue

Chân đế

Ng nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Trong, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: 0,3 W (diễn hình)
Chế độ bật: 22,1 W (diễn hình)
Chế độ chờ: 0,5 W (diễn hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 690 x 420 x 141 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 615 x 369 x 61 mm
Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 615 x 463 x 216 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 6,72 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 4,27 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 3,72 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
MTBF: 50.000 (Loại trừ đèn nền) giờ
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: RoHS
Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
Nhựa tái chế sau sử dụng: 85%*

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: INMETRO, CB, Dấu CE, CEL, CCC, CECp, BSMI, UKCA, EMF, FCC, ICES-003

Tủ

Màu sắc: Màu than chì
Bề mặt: Có vân

* Nhân hiệu / thương hiệu "IPS" và những bằng phát minh về công nghệ có liên quan thuộc về chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Độ phân giải tối đa áp dụng cho đầu vào HDMI hoặc đầu vào DP.
* Để có hiệu suất đầu ra tốt nhất, hãy luôn đảm bảo rằng card đồ họa của bạn có thể đạt được độ phân giải và tốc độ làm mới tối đa của màn hình Philips này.
* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse
* MBR thông minh giúp điều chỉnh độ sáng để giảm nhòe, vì vậy không thể điều chỉnh độ sáng trong khi MBR thông minh được bật. Để giảm hiện tượng nhòe chuyển động, đèn nền LED sẽ nhấp nháy đồng bộ với quá trình làm mới màn hình, điều này có thể gây ra sự thay đổi độ sáng đáng chú ý.
* MBR thông minh là chế độ được tối ưu hóa cho chơi game. Bật MBR thông minh có thể gây ra hiện tượng nhấp nháy màn hình đáng chú ý. Bạn nên tắt MBR thông minh khi không sử dụng chức năng chơi game.
* Độ bao phủ Adobe RGB và DCI-P3 dựa trên CIE1976, Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931, Vùng NTSC dựa trên CIE1976.
* Màn hình này hướng đến tính bền vững: chân đế và giá đỡ tai nghe được làm bằng 35% nhựa tái chế và khung màn hình được làm bằng 85% nhựa tái chế sau khi sử dụng.
* Các sản phẩm và phụ kiện được liệt kê trên tờ rơi này có thể khác nhau tùy theo quốc gia và khu vực.
* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.

